

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC LINH
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2022/HS-ST
Ngày 10 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Văn Sơn

Bà Nguyễn Thị Bình

- Thư ký ghi biên bản: Bà Phạm Thị Thu Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Ông Phạm Khắc Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022, tại Hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2022/TLST-HS, ngày 13 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2022/QĐXXST-HS, ngày 25 tháng 10 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Văn T, sinh năm 1993, tại tỉnh Bình Thuận.

Nơi cư trú: Thôn 4, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Nông; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Th, sinh năm 1967 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1967. Gia đình có 03 anh, chị, em, Lê Văn T là con thứ ba trong gia đình.

Có vợ: Mai Thị Ngọc O (đã ly hôn). Có 01 người con sinh năm 2015.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Bản án số 24/2020/HSST ngày 29/7/2020, Lê Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong ngày 11/9/2021. Chưa xóa án tích.

Nhân thân:

Ngày 17/12/2010, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 29/7/2011, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 27 tháng tù về tội cướp tài sản.

Ngày 17/12/2018, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 18 tháng.

Ngày 22/6/2022, Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 01 năm tù về tội cố ý gây thương tích. Lê Văn T kháng cáo bản án, chưa chấp hành.

Bị cáo hiện đang được tại ngoại theo Quyết định thay đổi biện pháp ngăn chặn số 02/2022/HSST-TĐBPNC, ngày 19/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đức Linh. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Bùi Nguyễn Minh Tr, sinh năm 2004; nơi cư trú: Thôn 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Trần Thanh Q, sinh năm 1981; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

Người làm chứng: Nguyễn Thanh H, sinh năm 2003; nơi cư trú: Thôn 1, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/7/2022, Công an xã Đức Hạnh nhận tin báo từ quần chúng nhân dân về việc phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô màu đỏ có biểu hiện nghi vấn. Khi tổ tuần tra đi trên tuyến đường ĐT 766, tổ 4, thôn 2, Đức Hạnh thì phát hiện và kiểm tra đối tượng tên Lê Văn T, sinh năm 1993, cư trú tại tổ 4, thôn 2, xã Đ, huyện Đ. Tiến hành kiểm tra trên người T thì phát hiện trong túi quần phía bên phải của T có 02 bịch nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Qua làm việc thì Lê Văn T khai nhận 02 (hai) bịch nylon được hàn kín bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy của T. Công an xã Đức Hạnh tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ và niêm phong tang vật có liên quan. Qua điều tra, Lê Văn T khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 01/7/2022, Lê Văn T đang uống nước tại quán cà phê của Trần Thanh Q thuộc thôn 1, xã Đ, huyện Đ thì nảy sinh ý định sử dụng ma túy. T điều khiển xe mô tô hiệu Wave biển số 52Z5-3566 đi mua ma túy. Lê Văn T chạy xe đến nhà Hoàng Đình Th, tên thường gọi là Ng tại thôn 3, xã Đ, huyện Đ để tìm Đ, tên thường gọi là Đ C để mua ma túy vì T thấy Đ thường chơi ở nhà Th. Đến nơi, T gặp và mua ma túy của Đ với giá 200.000 đồng. Đ cầm tiền rồi đưa cho T 02 bịch ma túy. Sau đó Lê Văn T đem 02 bịch ma túy điều khiển xe chạy vào rẫy cao su sử dụng ma túy một ít rồi cuộn 02 bịch ma túy trong bịch ny lon vào vỏ thuốc lá rồi cất trong túi quần. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/7/2022, Lê Văn T để 02 bịch ma túy trong túi quần bên phải và điều khiển xe mô tô biển số 52Z5-3566 đến quán cà phê của Q chơi thì bị Công an xã Đức Hạnh bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 724/KL-KTHS ngày 11/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận: Phong bì được niêm phong, còn nguyên vẹn, có các chữ ký ghi tên: Phạm Khắc Sinh; Nguyễn Phước Thuận; Lê Văn T; Nguyễn Thanh H; hình dấu tròn màu đỏ của Công an xã Đức Hạnh, Đức Linh. Trong phong bì có 02 gói ny lon đều hàn kín, bên trong đều có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M) có khối lượng 0,1702 gam; là Methamphetamine.

Trước đó Lê Văn T còn thực hiện một vụ trộm cắp xe mô tô biển số 86H1-2418 của Bùi Nguyễn Minh Tr tại thôn 1, xã T, huyện Đ. Cụ thể như sau:

Vào khoảng 04 giờ 30 phút, ngày 16/6/2022, Lê Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Cup 81 (mượn của bạn T) chở phía sau Trần Hoài Ph, sinh năm 1985, trú tại thôn 3, xã T, huyện Đ chạy trên các tuyến đường thuộc xã T, huyện Đ và nói với Ph là đi dạo mát. Khi đi đến trước nhà Bùi Nguyễn Minh Tr thuộc thôn 1, xã T, huyện Đ, T phát hiện 01 xe mô tô biển số 86H1-2418 dựng trước sân nhà và không có người trông coi nên T dừng xe lại trước nhà của Tr. Lê Văn T đi tiểu và nói với Ph điều khiển xe một mình về nhà trước. Ph nghe T nói vậy cũng không hỏi lại và chạy xe về nhà. Sau khi Ph rời đi, T lén lút đi bộ đến cổng rồi nổ máy chạy xe về nhà Ph cất giấu và ngủ tại nhà Ph. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, T thức dậy đi mua bình sơn màu đen xịt vào xe mô tô biển số 86H1-2418 để người khác không nhận ra. Đến trưa cùng ngày, lực lượng Công an xã Tân Hà tiến hành kiểm tra và phát hiện xe mô tô biển số 86H1-2418 tại nhà Ph. Công an xã Tân Hà mời Lê Văn T lên làm việc. Lê Văn T khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 30/KL-HĐĐG ngày 29/6/2022 của Hội đồng định giá huyện Đức Linh xác định xe mô tô biển số 86H1-2418 giá trị 5.000.000 đồng.

Trần Hoài Ph khi đi với Lê Văn T không tham gia vào việc trộm cắp xe mô tô biển số 86H1-2418 cùng với Tú, khi Lê Văn T đem xe trộm cắp được về nhà của Trần Hoài Ph cất giấu, Ph không biết xe mô tô biển số 86H1-2418 là tài sản do Lê Văn T phạm tội mà có.

Đối với đối tượng tên Đ, căn cứ vào lời khai của Lê Văn T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh chưa thể xác định được nhân thân lai lịch của Đ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh sẽ tiếp tục xác minh làm rõ sau.

Vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 86H1-2418, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86H1-2418 là tài sản của Bùi Nguyễn Minh Tr. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu.

+ 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số 52Z5-3566, hiện chưa xác định chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

+ 02 gói ny lon đã cất lấy mẫu cùng 0,1223 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 724, có chữ ký của giám định viên Đoàn

Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là chất cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Về phần dân sự: Bùi Nguyễn Minh Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Tại Cáo trạng số 78/CT-VKS-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố bị cáo Lê Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng.

Trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích các nguyên nhân, điều kiện phát sinh tội phạm, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt; trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; về tình tiết tăng nặng: Lê Văn T 01 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 01 lần tàng trữ trái phép chất ma túy và cả 02 lần đều cấu thành tội phạm. Ngày 29/7/2020, Lê Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2021, chưa xóa án tích mà tiếp tục phạm tội tái phạm. Do đó Lê Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lên, Tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017;

Về hình phạt chính:

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 86H1-2418, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86H1-2418 là tài sản của Bùi Nguyễn Minh Tr. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu.
- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số 52Z5-3566, hiện chưa xác định chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

- 02 gói ny lon đã cắt lấy mẫu cùng 0,1223 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 724, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là chất cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy.

Về phần dân sự: Bùi Nguyễn Minh Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận nhưng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn T khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tình tiết khách quan đã được Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đức Linh thu thập có tại hồ sơ vụ án, đúng với hành vi của bị cáo được mô tả tại bản Cáo trạng số 78/CT-VKS-HS, ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận. Do đó, có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 4 giờ 30 phút ngày 16/6/2022, Lê Văn T có hành vi trộm cắp một xe mô tô biển số 86H1-2418 trị giá 5.000.000 đồng của Bùi Nguyễn Minh Tr tại thôn 1, xã T, huyện Đ, tỉnh Bình Thuận. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 02/7/2022, Công an xã Đức Hạnh, huyện Đức Linh bắt quả tang Lê Văn T có hành vi tàng trữ 0,1702 gam Methamphetamine trên người.

Khi đi với Lê Văn T, Trần Hoài Ph không tham gia vào việc trộm cắp xe mô tô biển số 86H1-2418 cùng với T, lúc Lê Văn T đem xe trộm cắp được về nhà của Trần Hoài Ph cất giấu, Ph không biết xe mô tô biển số 86H1-2418 là tài sản do T phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Linh không truy cứu trách nhiệm hình sự là đúng pháp luật.

[2] Tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Nó không chỉ là hành vi xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm gia tăng tệ nạn nghiện ma túy trong thanh thiếu niên, mà còn là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm. Bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được tác hại của ma túy, là hiểm họa cho cộng đồng và sẽ bị trừng trị rất nghiêm khắc nhưng vì động cơ vụ lợi mà bị cáo đã bất chấp tất cả. Điều đó, chứng tỏ bị cáo là người coi thường pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong việc quản lý tài

sản của người dân. Do đó, cần xử áp dụng hình phạt tương xứng với mức độ và hành vi của bị cáo, để răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về vai trò, nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu đã bị kết án nhiều lần, nhưng không lấy đó làm bài học mà còn thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, trộm cắp tài sản; do đó cần xử phạt bị cáo T với mức án tương xứng với mức độ và tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng: Lê Văn T 01 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, 01 lần tàng trữ trái phép chất ma túy và cả 02 lần đều cấu thành tội phạm. Ngày 29/7/2020, Lê Văn T bị Tòa án nhân dân huyện Đức Linh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/9/2021, chưa xóa án tích mà tiếp tục phạm tội tái phạm. Do đó, Lê Văn T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng Phạm tội 02 lần trở lên, Tái phạm quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm mục đích cải tạo, giáo dục bị cáo, theo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Bùi Nguyễn Minh Tr đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Vật chứng trong vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển số 86H1-2418, 01 giấy đăng ký xe mô tô biển số 86H1-2418 là tài sản của Bùi Nguyễn Minh Tr. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

- 01 xe mô tô hiệu Wave màu đỏ biển số 52Z5-3566, hiện chưa xác định chủ sở hữu. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đức Linh tiếp tục tạm giữ để xác minh xử lý sau.

- 02 gói ny lon đã cắt lấy mẫu cùng 0,1223 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 724, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận là chất cấm tàng trữ, cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên Công an huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

Điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố: Lê Văn T phạm các tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Trộm cắp tài sản”;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Lê Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt của cả 2 tội là 03 (ba) năm tù.

Tổng hợp hình phạt của bản này với phần hình phạt 01 (một) năm tù của Bản án số 110/2022/HS-PT, ngày 22/9/2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận. Buộc Lê Văn T phải chấp hành chung của hai bản án là 04 (bốn) năm tù, được trừ thời gian bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2022 đến ngày 19/10/2022, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 02 (hai) gói ny lon đã cắt lấy mẫu cùng 0,1223 gam mẫu M còn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì số 724, có chữ ký của giám định viên Đoàn Thảo Nguyên và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bình Thuận (Hiện vật chứng trên đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Linh; theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/11/2022).

3. Về án phí: Buộc Lê Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (10/11/2022), đề Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND, Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Linh;
- CQTHAHS Công an huyện Đức Linh;
- TTLLTP-QG, Sở Tư pháp Bình Thuận;
- Chi cục THADS huyện Đức Linh (khi có hiệu lực);
- Bị cáo;
- Bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Quý